

Số: ...91.../CSTN-BKS

Tây Ninh, ngày 30 tháng 01 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh

- Mã chứng khoán: TRC

- Địa chỉ trụ sở chính: Quốc lộ 22B, ấp Đá Hàng, xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Điện thoại: (0276) 385 3606 – 385 3232

Fax: (0276) 385 3608

- Email: taniruco@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

- Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022.

3. Thông tin này được công bố trên trang điện tử của Công ty vào ngày 30/01/2023 tại địa chỉ: <http://www.taniruco.com>, mục **CÔNG BỐ THÔNG TIN**.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm: Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022.

Nơi nhận:

- Sở giao dịch Chứng khoán;
- Ủy Ban Chứng khoán NN;
- Lưu: VT, BKS.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Chành

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP.HCM (HoSE).

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂY NINH**
- Địa chỉ trụ sở chính: Quốc lộ 22B, ấp Đá Hàng, xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, Tây Ninh
- Điện thoại: 0276.3853606 Fax: 0276.3853608 Email: taniruco@gmail.com
- Vốn điều lệ: **300.000.000.000 đồng**
- Mã chứng khoán: **TRC**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đang thực hiện (Dự kiến hoàn thành trong tháng 02/2023).

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
1	577/NQĐHĐCĐ-CSTN	10/6/2022	- Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021. - Nội dung 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Phía Bắc. - Nội dung 3: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021. - Nội dung 4: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, Phương án phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2022. - Nội dung 5: Thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022. - Nội dung 6: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022. - Nội dung 7: Thông qua kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
			2027. - Nội dung 8: Thông qua Nghị quyết kết quả bầu ông Phạm Văn Hoi Em trúng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh nhiệm kỳ 2022-2027 và Nghị quyết kết quả bầu bà Đặng Thị Bông trúng cử chức danh Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh nhiệm kỳ 2022-2027.
2	868/NQĐHĐCĐ-CSTN	23/09/2022	- Nội dung 1: Thông qua Tờ trình về việc bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027. - Nội dung 2: Thông qua kết quả bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027; ông Đỗ Phú Hồng Quân trúng cử.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Văn Hoi Em	Chủ tịch	10/6/2022	Không có
2	Ông Lê Văn Chành	Thành viên	10/6/2022	Không có
3	Ông Nguyễn Thái Bình	Thành viên	10/6/2022	Không có
4	Ông Võ Trần Minh Đăng	Thành viên	10/6/2022	Không có
5	Ông Phan Quốc Khải	Thành viên độc lập	10/6/2022	Không có
6	Ông Phạm Thanh Hòa	Chủ tịch	24/09/2019	10/6/2022
7	Ông Trương Văn Minh	Thành viên	13/04/2011	10/6/2022

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Phạm Văn Hoi Em	8/14	57,1 %	Bổ nhiệm mới từ ngày 10/6/2022
2	Ông Lê Văn Chành	14/14	100 %	Không có
3	Ông Nguyễn Thái Bình	14/14	100 %	Không có
4	Ông Võ Trần Minh Đăng	14/14	100 %	Không có
5	Ông Phan Quốc Khải	8/14	57,1 %	Bổ nhiệm mới từ ngày 10/6/2022
6	Ông Phạm Thanh Hòa	6/14	42,9 %	Miễn nhiệm từ ngày 10/6/2022
7	Ông Trương Văn Minh	6/14	42,9 %	Miễn nhiệm từ ngày 10/6/2022

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Các thành viên Ban Tổng giám đốc Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, thể hiện trách nhiệm cao trong việc điều hành.

- Trong năm 2022, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh một cách đầy đủ, minh bạch. Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ các yêu cầu về trình và xin ý kiến các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị tại các cuộc họp Hội đồng Quản trị định kỳ và đột xuất.

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Ban Tổng giám đốc định kỳ tổ chức các cuộc họp giao ban hàng tháng, hàng quý để đánh giá kết quả triển khai các hoạt động được giao. Các hoạt động kinh doanh, nghiệp vụ hàng ngày đều được tuân thủ theo quy tắc tác nghiệp và quản lý, tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh đều đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG CHÍNH	TỶ LỆ THÔNG QUA
1	91/NQHĐQT-CSTN	26/01/2022	Thông qua một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
2	95A/NQHĐQT-CSTN	26/01/2022	Đề cử nhân sự tham gia Hội đồng quản trị Công ty và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022 - 2027	100%
3	332/NQHĐQT-CSTN	28/3/2022	Gia hạn thời gian tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2022	100%
4	377/NQ-CSTN	04/4/2022	Tổ chức Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2021	100%
5	513/NQHĐQT-CSTN	23/5/2022	Giới thiệu nhân sự tham gia Ban Kiểm soát, ứng cử chức vụ Trưởng ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cao su Tây Ninh nhiệm kỳ 2022-2027	100%
6	514/NQHĐQT-CSTN	23/5/2022	Cử lại nhân sự tiếp tục tham gia Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cao su Tây Ninh nhiệm kỳ 2022-2027	100%
7	575A/NQHĐQT-CSTN	10/6/2022	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc kết quả trúng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Tây Ninh nhiệm kỳ 2022-2027	100%
8	667/NQHĐQT-CSTN	15/7/2022	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2021	100%
9	675A/QĐ-CSTN	19/7/2022	Phê duyệt chọn đơn vị cung cấp dịch soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022	100%

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG CHÍNH	TỶ LỆ THÔNG QUA
10	695/NQHĐQT-CSTN	27/7/2022	Nghị quyết v/v Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022, ước thực hiện một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022	100%
11	705/NQHĐQT-CSTN	28/7/2022	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022	100%
12	819/NQHĐQT-CSTN	08/9/2022	Giao/ủy quyền cho Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện hợp đồng/giao dịch với các bên liên quan theo luật định trong năm 2022	100%
13	1009/NQHĐQT-CSTN	11/11/2022	Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2022, ước thực hiện một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022	100%
14	1053/NQHĐQT-CSTN	28/11/2022	Thanh toán cổ tức đợt 1 năm 2022	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Trình độ chuyên môn
1	Bà Đặng Thị Bông	Trưởng BKS	10/6/2022	Không có	Cử nhân kế toán
2	Ông Đỗ Phú Hồng Quân	Thành viên BKS	23/09/2022	Không có	Cử nhân kế toán, kiểm toán
3	Bà Khúc Thị Mỹ Trinh	Thành viên BKS	10/6/2022	Không có	Cử nhân kế toán
4	Bà Đỗ Thị Thanh Vân	Trưởng BKS	17/4/2012	10/6/2022	Cử nhân tài chính kế toán doanh nghiệp
5	Ông Bùi Thanh Tâm	Thành viên BKS	10/6/2022	23/09/2022	Cử nhân tài chính kế toán doanh nghiệp

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đặng Thị Bông	2/3	67%	100%	Bổ nhiệm mới từ ngày 10/6/2022
2	Ông Đỗ Phú Hồng Quân	1/3	33%	100%	Bổ nhiệm mới từ ngày 23/09/2022
3	Bà Khúc Thị Mỹ Trinh	3/3	100%	100%	Không có
4	Bà Đỗ Thị Thanh Vân	1/3	33%	100%	Miễn nhiệm từ ngày 10/6/2022

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
5	Ông Bùi Thanh Tâm	2/3	67%	100%	Miễn nhiệm từ ngày 23/09/2022

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và cổ đông:

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất để giải quyết các sự việc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị ban hành đúng với chức năng và quyền hạn của Hội đồng quản trị, nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Hội đồng quản trị đã triệu tập và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (Ngày 10/06/2022) và Đại hội cổ đông bất thường (Ngày 23/09/2022) theo đúng Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật.

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Ban Tổng giám đốc tổ chức các cuộc họp giao ban hàng tháng, hàng quý hoặc đột xuất để đánh giá kết quả triển khai các hoạt động được giao. Các hoạt động kinh doanh, nghiệp vụ hàng ngày đều được tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 các chỉ tiêu đều vượt so với kế hoạch đề ra.

- Công ty đã thực hiện tốt việc công bố thông tin theo đúng các quy định hiện hành.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Công ty để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư. Qua đó, tham gia đóng góp ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát (nếu có): Không.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Lê Văn Chành	01/01/1963	Cử nhân kinh tế	-
2	Ông Trương Văn Minh	12/12/1962	Kỹ sư nông nghiệp	-
3	Ông Nguyễn Hồng Thái	15/3/1968	Kỹ sư nông nghiệp	01/11/2020

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Trần Thị Tố Anh	08/9/1987	Cử nhân Tài chính kế toán	01/11/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**1. Danh sách về người có liên quan của công ty:**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Phạm Văn Hồi Em		Chủ tịch HĐQT	087075000264, 19/11/2020, Cục Cảnh sát quản lý hành chính	93/1027H Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò Vấp, Tp.HCM	10/6/2022	Không có	Trúng cử ĐHĐCĐ 2022	-
2	Phan Quốc Khải		Thành viên độc lập HĐQT	072068000263, 28/06/2021, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 17, ấp Bình Hòa, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh	10/6/2022	Không có	Trúng cử ĐHĐCĐ 2022	-
3	Đỗ Phú Hồng Quân		Thành viên BKS	079094011888, 12/01/2022, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	378/11 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, TPHCM	23/9/2022	Không có	Trúng cử ĐHĐCĐ bất thường 2022	

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam – Công ty Cổ phần	Công ty mẹ		236 Nam kỳ Khởi Nghĩa, P.Võ Thị Sáu, Q.3, TPHCM	Năm 2022	NQ số 1189/NQHĐQT-CSTN ngày 19/11/2021	Cổ tức đã trả đợt 1/2021: 18.000.000.000 đồng	
						NQ số 667/NQHĐQT-CSTN ngày 15/7/2022	Cổ tức đã trả đợt 2/2021: 16.200.000.000 đồng	
						NQ số 1053/NQHĐQT-CSTN ngày 28/11/2022	Cổ tức phải trả đợt 1/2022: 18.000.000.000 đồng	
						NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Doanh thu bán mủ cao su: 14.464.715.172	
2	Công ty Tây Ninh Siêm Riệp Phát triển cao su	Công ty con		Trapeang Prasat, Otdar MeanChey, Campuchia	Năm 2022	NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Góp vốn kinh doanh: 20.999.700.000 đồng	
						NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Tạm ứng mua mủ cao su: 26.705.047.500 đồng	
3	Công ty Cổ Phần Chế biến XNK Gỗ Tây Ninh	Công ty liên kết		Áp Bến Mương, xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	Năm 2022	NQ số: 41/NQĐHCD-GOTN ngày 05/04/2022 của Công ty CP Chế biến XNK Gỗ Tây Ninh	Nhận tiền cổ tức: 1.470.000.000 đồng	
						NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Doanh thu vận chuyển nhiên liệu: 162.128.789 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
						NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Doanh thu bán cao su thanh lý, gãy đổ: 14.799.660.940 đồng	
4	Công ty CPTM DV và Du lịch Cao su	Đơn vị trực thuộc cùng Tập đoàn CN Cao su Việt Nam – Công ty CP		Đại lộ Hòa Bình, Phường trần Phú, Thị xã Móng Cái, Tỉnh Quảng Ninh	Năm 2022	NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Mua mủ cao su : 8.609.126.400 đồng	
5	Viện nghiên cứu Cao su Việt Nam	Đơn vị trực thuộc cùng Tập đoàn CNCS Việt Nam – Công ty CP		236 Bis Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	Năm 2022	NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Mua thuốc nông nghiệp, dịch vụ: 1.868.034.736 đồng	
6	Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Thuận An	Đơn vị trực thuộc cùng Tập đoàn CN Cao su Việt Nam – Công ty CP		Đại lộ Bình Dương, xã Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Năm 2022	NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Doanh thu bán cao su thanh lý: 3.676.834.261 đồng	
7	Tạp chí Cao su Việt Nam	Đơn vị trực thuộc cùng Tập đoàn CN Cao su Việt Nam – Công ty CP		236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Q.3 TP. Hồ Chí Minh	Năm 2022	NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Mua tem, dịch vụ quảng cáo: 366.300.000 đồng	
8	Công ty Cổ phần Cao su Lai Châu	Đơn vị trực thuộc cùng Tập đoàn CN Cao su Việt Nam – Công ty		Đường Thanh Niên, Tổ 5, P. Tân Phong, Tp. Lai Châu, tỉnh	Năm 2022	NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Doanh thu gia công mủ cao su: 5.739.388.666 đồng	
						NQ số 819/NQHĐQT-	Doanh thu thay dân tem:	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
		CP		Lai Châu		CSTN ngày 08/09/2022	11.340.000 đồng	
						NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Doanh thu bốc xếp mù cao su nguyên liệu: 164.882.960 đồng	
						NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Mua mù cao su: 6.568.934.400 đồng	
9	Công ty Cổ phần Cao su Lai Châu II	Đơn vị trực thuộc cùng Tập đoàn CN Cao su Việt Nam – Công ty CP		Xã Chăn Nưa, huyện Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	Năm 2022	NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Doanh thu gia công mù cao su: 5.361.703.667 đồng	
						NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Doanh thu thay dẫn tem: 7.308.000 đồng	
						NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Doanh thu bốc xếp mù cao su nguyên liệu: 214.131.930 đồng	
10	Công ty CP ĐTPT Cao Su Nghệ An	Đơn vị trực thuộc cùng Tập đoàn CN Cao su Việt Nam – Công ty CP		Lô 27 KĐT Vinaconex 9, ĐL LêNin, Xã Nghi Phú, TP Vinh, tỉnh Nghệ An	Năm 2022	NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Doanh thu bốc xếp mù cao su nguyên liệu: 24.812.200 đồng	
11	Công ty TNHH MTV Tổng Cty Cao Su Đồng Nai	Đơn vị trực thuộc cùng Tập đoàn CN Cao su Việt Nam – Công ty CP		Phường Xuân Lập, Thành phố Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai	Năm 2022	NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Doanh thu gia công mù cao su: 65.603.674 đồng	
12	Công ty CP Cao Su Bến Thành	Đơn vị trực thuộc cùng Tập đoàn CN Cao su		45 Ông Ích Khiêm P.10, Quận 11, TPHCM	Năm 2022	NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Mua vỏ xe: 134.970.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
		Việt Nam – Công ty CP						
13	Công ty CP Cơ Khí Cao Su	Đơn vị trực thuộc cùng Tập đoàn CN Cao su Việt Nam – Công ty CP		12 Đường HT25, KP2, P. Hiệp Thành, Q.12, TP.HCM	Năm 2022	NQ số 819/NQHĐQT-CSTN ngày 08/09/2022	Mua phụ tùng, dịch vụ sửa chữa: 591.725.000 đồng	
14	Công ty CP Cao su Việt Lào	Công ty có vốn góp của công ty CP Cao su Tây Ninh - Đơn vị trực thuộc cùng Tập đoàn CN Cao su Việt Nam – Công ty CP		Số 207, Nguyễn Văn Trỗi, Phường 10, Quận Phú Nhuận, TP.HCM	Năm 2022	NQ số: 03/2022/NQ-ĐHĐCĐ-CSVL ngày 02/12/2022 của Công ty CP Cao su Việt Lào	Nhận tiền cổ tức: 9.664.308.444 đồng	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

STT	Tên Công ty	Mối quan hệ	Loại hình giao dịch
1	Công ty CPCB XNK Gỗ Tây Ninh	Công ty liên kết - Thành viên HĐQT Công ty là Chủ tịch HĐQT Công ty CPCB XNK Gỗ Tây Ninh	Bán cây cao su thanh lý
			Bán cây cao su gãy đổ
			Cung cấp dịch vụ vận chuyển nhiên liệu
			Nhận cổ tức góp vốn
2	Công ty CPTM DV và Du lịch Cao su	Công ty có vốn góp của Công ty CP Cao su Tây Ninh - Thành viên HĐQT Công ty là Thành viên HĐQT Công ty CPTM DV và Du lịch Cao su	Mua mủ cao su

STT	Tên Công ty	Mối quan hệ	Loại hình giao dịch
3	Công ty CPCS Việt Lào	Công ty có vốn góp của Công ty CP Cao su Tây Ninh - Thành viên HĐQT Công ty là Thành viên HĐQT Công ty CPCS Việt Lào	Nhận cổ tức góp vốn
4	Tập đoàn CNCS Việt Nam	Tập đoàn CNCS Việt Nam nắm giữ 60% cổ phần Công ty	Trả cổ tức/ bán mủ cao su
5	Công ty Tây Ninh Siêm Riệp Phát triển cao su	Công ty con của Công ty CP Cao su Tây Ninh - Thành viên HĐQT Công ty là Chủ tịch của Công ty Tây Ninh Siêm Riệp PTCS	Góp vốn/ mua mủ cao su

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Phạm Văn Hồi Em		Chủ tịch HĐQT	7.500.000	25	
1.01	Phạm Văn Do		Cha ruột	0	0	
1.02	Nguyễn Thị Mười		Mẹ ruột	0	0	
1.03	Phạm Văn Tùng		Anh ruột	0	0	
1.04	Nguyễn Thị Đẹt		Chị dâu	0	0	
1.05	Phạm Thị Tiêm		Chị ruột	0	0	
1.06	Nguyễn Văn Tùng		Anh rể	0	0	
1.07	Phạm Văn Hồi Anh		Anh ruột	0	0	
1.08	Đào Thị Bé		Chị dâu	0	0	
1.09	Phạm Văn Đang		Em ruột	0	0	
1.10	Phạm Thị Đựng		Em dâu	0	0	
1.11	Phạm Văn Cấn		Em ruột	0	0	
1.12	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt		Em dâu	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1.13	Phạm Thị Tuyết		Em ruột	0	0	
1.14	Nguyễn Huy Tú		Em rể	0	0	
1.15	Hoàng Trọng Dũng		Ba Vợ	0	0	
1.16	Tạ Thị Xuân Hương		Mẹ Vợ	0	0	
1.17	Hoàng Thị Xuân Thùy		Vợ	0	0	
1.18	Phạm Anh Quân		Con	0	0	
1.19	Phạm Nhật Linh		Con	0	0	
2	Lê Văn Chành		TV.HĐQT & TGD	4.502.600	15,009	
2.01	Nguyễn Thị Duyên		Vợ	0	0	
2.02	Lê Khánh Duy		Phó phòng KHĐT	0	0	
2.03	Lê Khánh Linh		Con	0	0	
3	Nguyễn Thái Bình		TV.HĐQT	3.003.700	10,01	
3.01	Dương Thị Thu Hà		Vợ	0	0	
3.02	Nguyễn Dương		Con	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
3.03	Nguyễn Phú		Con	0	0	
3.04	Võ Thị Thu Ba		Mẹ	0	0	
3.05	Nguyễn Lâm Hồng Ngọc		Con dâu	0	0	
3.06	Nguyễn Thị Thúy Lan		Chị ruột	0	0	
3.07	Nguyễn Hữu Phương		Em ruột	0	0	
3.08	Nguyễn Văn Đông		Em ruột	0	0	
3.09	Nguyễn Thị Mỹ Hoa		Em ruột	0	0	
3.10	Nguyễn Văn Hậu		Em ruột	0	0	
4	Võ Trần Minh Đăng		TV.HĐQT, Chủ tịch Công đoàn	3.001.000	10,003	
4.01	Nguyễn Thị Xuân Diệu		Vợ	0	0	
4.02	Võ Nguyễn Thanh Vân		Con	0	0	
4.03	Võ Nguyễn Hải Bằng		Con	0	0	
4.04	Trần Thị Rang		Mẹ đẻ	0	0	
4.05	Võ Thị Bích Thủy		Em ruột	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
4.06	Võ Thị Trung Kiên		Em ruột	0	0	
4.07	Võ Thị Minh Nguyệt		Em ruột	0	0	
4.08	Võ Trần Đại Cát		Em ruột	0	0	
4.09	Nguyễn Văn Trung		Cha vợ	0	0	
4.10	Võ Ngọc Nhuốc		Mẹ vợ	0	0	
4.11	Nguyễn Thanh Tú		Anh vợ	0	0	
4.12	Nguyễn Thị Kiều Mỹ Duyên		Chị vợ	0	0	
4.13	Nguyễn Tấn Phước		Anh vợ	0	0	
4.14	Nguyễn Thị Hồng Thắm		Chị vợ	0	0	
4.15	Nguyễn Thị Thanh Trúc		Chị vợ	0	0	
4.16	Nguyễn Thị Thu Thảo		Em vợ	0	0	
5	Phan Quốc Khải		TV.HĐQT độc lập	0	0	
5.01	Nguyễn Văn Khịa		Cha ruột	0	0	
5.02	Phạm Thị Tuyết Mai		Vợ	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
5.03	Phan Quốc Khánh		Con ruột	0	0	
5.04	Phan Phạm Khánh Quỳnh		Con ruột	0	0	
5.05	Phan Tấn Khải		Anh ruột	0	0	
5.06	Phan Thị Thùy Trang		Em ruột	0	0	
5.07	Phan Thị Thanh Thanh		Em ruột	0	0	
5.08	Phạm Văn Úc		Cha vợ	0	0	
5.09	Giao Thị Xuân Nguyệt		Mẹ vợ	0	0	
5.10	Phạm Văn Thông		Em vợ	0	0	
5.11	Phạm Văn Minh		Em vợ	0	0	
6	Đặng Thị Bông		Trưởng BKS	0	0	
6.01	Đặng Văn Hoàn		Cha	0	0	
6.02	Nguyễn Thị Rum		Mẹ	0	0	
6.03	Đặng Quốc Thọ		Em	0	0	
6.04	Đặng Quốc Thái		Em	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
6.05	Nguyễn Anh Tài		Chồng	0	0	
6.06	Nguyễn Thị Hồng Liên		Con	0	0	
6.07	Nguyễn Đặng Anh Minh		Con	0	0	
6.08	Nguyễn Văn Lớn		Cha chồng	0	0	
7	Khúc Thị Mỹ Trinh		Thành viên BKS , Phó chủ tịch Công đoàn	0	0	
7.01	Nguyễn Thị Thu Hà		Mẹ đẻ	3.000	0,01	
7.02	Khúc Đình Dương		Em ruột	0	0	
7.03	Hồ Thị Thu Cúc		Em dâu	0	0	
8	Đỗ Phú Hồng Quân		Thành viên BKS	0	0	
8.01	Trần Thị Thu Hương		Mẹ đẻ	0	0	
8.02	Nguyễn Đình Soạn		Bố vợ	0	0	
8.03	Nguyễn Thị Lượng		Mẹ vợ	0	0	
8.04	Nguyễn Thị Thảo Nhiên		Vợ	0	0	
8.05	Đỗ Hồng Hạnh		Chị Ruột	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
9	Trương Văn Minh		Phó Tổng giám đốc	2.200	0,007	
9.01	Nguyễn Thị Ngọc Phượng		Vợ	0	0	
9.02	Trương Ngọc Nhất Sĩ		Thư ký HĐQT	0	0	
9.03	Nguyễn Ngọc Thanh		Con dâu	0	0	
9.04	Nguyễn Ngọc Hoàng		Em vợ	0	0	
9.05	Nguyễn Ngọc Thu		Em vợ	0	0	
9.06	Nguyễn Ngọc Sinh		Em vợ	0	0	
9.07	Nguyễn Ngọc Thành		Em vợ	0	0	
10	Nguyễn Hồng Thái		Phó Tổng giám đốc	0	0	
10.01	Lý Thị Tiểu Thơ		Vợ	0	0	
10.02	Nguyễn Ngọc Luyến		Con	0	0	
10.03	Nguyễn Thị Hồng Liên		Con	0	0	
10.04	Nguyễn Thành Phúc		Con rể	0	0	
10.05	Lê Thị Là		Chị vợ	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
10.06	Nguyễn Thị Dò		Mẹ vợ	0	0	
10.07	Nguyễn Minh Văn		Em ruột	0	0	
10.08	Nguyễn Văn Phong		Anh ruột	0	0	
10.09	Nguyễn Văn Quang		Anh ruột	0	0	
11	Trần Thị Tổ Anh		Kế toán trưởng	0	0	
11.01	Trần Văn Riết		Cha đẻ	0	0	Mất
11.02	Trương Thị Vẹn		Mẹ đẻ	0	0	
11.03	Trần Khải Nguyên		Con Đẻ	0	0	
11.04	Trần Thị Trúc Mai		Em ruột	0	0	
12	Trương Ngọc Nhất Sĩ		Thư ký HĐQT	0	0	
12.01	Trương Văn Minh		Cha đẻ	2.200	0,007	
12.02	Nguyễn Thị Ngọc Phượng		Mẹ đẻ	0	0	
12.03	Nguyễn Ngọc Thanh		Vợ	0	0	
12.04	Vương Ngọc Cúc		Mẹ vợ	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số Cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
12.05	Trương Hoàng Đăng		Con đẻ	0	0	

